

Bản án số: 19/2019/HSST

Ngày: 25-4-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN-TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình.

Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đăng Ký

Ông Trần Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Đông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 11/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ VĂN V

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15 tháng 07 năm 1987 tại Hà Tĩnh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Quê quán: xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

Nơi thường trú: thôn Lâm V, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Con ông: Lê Văn T – Sinh năm: 1960

Nghề nghiệp: Ngư nghiệp

Nơi thường trú: thôn Lâm V, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết)

Vợ con: Không có

Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Trương Thanh N – Sinh năm 1981

Nghề nghiệp: Làm ruộng (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Linh T, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Trần Văn Đ – Sinh ngày 10/05/2005

Nghề nghiệp: Đánh cá (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Lâm P, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Người đại diện theo pháp luật:
Ông: Trần Văn L – sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Lâm P, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
+ Nguyễn Văn P – Sinh ngày 25/05/2005: Hiện là học sinh lớp 7 trường THCS Hoa Liên (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Lâm P, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Người đại diện theo pháp luật:
Bà: Nguyễn Thị N – sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Nội trợ (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Lâm P, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
Ủy ban nhân dân xã Xuân Liên và Trường THCS Hoa Liên: Vắng mặt.
- *Người làm chứng:*
+ Lê Thu B – Sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Trồng xe.(Vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Xuân A, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
+ Trần Xuân T – Sinh năm 1980;
Nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Linh V, xã Xuân L, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 18 giờ ngày 03/01/2019, Lê Văn V cùng Trần Văn Đ và Nguyễn Văn P rủ nhau đi chơi. Cả ba đi bộ đến gần nhà anh Trương Thanh N, trú tại thôn Linh T, xã Xuân Liên thì thấy cửa mở nên Đ và P nảy sinh ý định vào lấy trộm tài sản rồi nói với V “anh đứng đợi ở đây để bọn em vô xem có tài sản chi để lấy trộm nha”. V đồng ý đứng bên ngoài đợi còn Đ và P đi vào sân nhà anh N thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Airblae hãng Honda sơn màu vàng – bạc – đen BKS: 38N1 – 030.50 (là xe của anh N) có chìa khóa đang cắm tại ổ khóa xe. Đ và P đi ra đường rồi nói với V “có cây xe máy có chìa khóa, anh lấy thì vô mà lấy”, V vào lấy trộm chiếc xe máy đó dắt ra chờ Đ và P đi tìm nơi tiêu thụ nhưng không có ai mua. Sau đó cả ba đi đến thị trấn Xuân An thì xe bị thùng lốp, V dắt bộ xe đến ngã ba Gia Lách rồi gửi xe tại quán trông xe giữ xe của chị Lê Thu B, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Xuân A. Sau khi gửi xe xong thì cả ba người thuê xe taxi đi về nhà V ngủ. Đến sáng ngày 04/01/2019, V đi xe buýt đến quán chị B lấy xe máy rồi sang Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An chơi. Đến chiều cùng ngày, V đến cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân đầu thú và giao nộp lại chiếc xe máy đã lấy trộm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/2019/HĐĐGTS ngày 05/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nghi Xuân kết luận: Chiếc xe máy trên có giá trị: 12.800.000 đồng

Vật chứng thu giữ đã trả cho chủ sở hữu:

01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblae sơn màu vàng - bạc – đen gắn BKS: 38N1 – 030.50, số máy: 1237076, số khung: 646860.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai nhận tội.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CTr - KSĐT, ngày 11/3/2019 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Lê Văn V từ 09 đến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2019 và buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa.

[2]. Nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ kết luận: Ngày 03/01/2019 bị cáo đã có hành vi trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Airblae hãng Honda sơn màu vàng – bạc – đen BKS: 38N1 – 030.50 của anh Trương Thanh N. Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự.

Điều 173 BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm quyền sử hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là thanh niên nhưng không có ý thức tu dưỡng rèn luyện, ăn chơi lêu lổng, tài sản trộm cắp có giá trị lớn so với mức thu nhập của người dân tại địa phương. Vì vậy HĐXX cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo một thời gian để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có hành vi đầu thú các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về dân sự: Người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

Vụ án còn có Trần Văn Đ và Nguyễn Văn P cùng tham gia hành vi phạm tội, thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm i , s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23, mục 1.I danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Về hình phạt:

Xử phạt Lê Văn V 09 (chín) tháng tù tính từ ngày 04/01/2019.

[4]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn V phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thành niên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại, người CQLNVLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Xuân Liên, Trường THCS Hoa Liên;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Huy Bình